

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Hồ Thị Lê N, sinh năm: 1989. Nơi thường trú: Thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bị đơn:** Anh Hồ Văn T, sinh năm: 1988. Nơi thường trú: Thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các cháu Hồ Lê Tuấn T1, sinh ngày 24/01/2009; cháu Hồ Lê Như Ý, sinh ngày 03/02/2012; cháu Hồ Lê Minh T2, sinh ngày 23/6/2019; Bà Huỳnh Thị Ngọc T3, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị Lê N và anh Hồ Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 03 con chung, hai đương sự thống nhất giao các cháu Hồ Lê Tuấn T1, sinh ngày 24/01/2009; cháu Hồ Lê Như Ý, sinh ngày 03/02/2012; cháu Hồ Lê Minh T2, sinh ngày 23/6/2019 cho chị Hồ Thị Lê N trực tiếp nuôi dưỡng,

chăm sóc đến khi các con đủ 18 tuổi; anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu một tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), tức là 3.000.000 đồng/3 con/tháng (Một tháng ba triệu đồng cho ba người con). Thời gian cấp dưỡng kể từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi các con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị Lê N và anh Hồ Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Hai đương sự thỏa thuận chị Hồ Thị Lê N tự nguyện chịu án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ 300.000 đồng số tiền tạm ứng án phí mà chị Hồ Thị Lê N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002327 ngày 15/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- UBND xã A Ngo, huyện A Lưới;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Vân